

**TÒA PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 179/2026/HC-PT

Ngày 29/5/2026.

V/v yêu cầu thực hiện hành
vi hành chính.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà **Trần Thị Kim Liên**

Các Thẩm phán:

ông **Nguyễn Tấn Long**

ông **Đình Phước Hòa**

- Thư ký phiên tòa: ông **Phạm Minh Hoàng**, Thư ký Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng: bà **Bùi Ngô Ý Nhi**, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 29 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 301/2025/TLPT-HC ngày 08 tháng 12 năm 2025 về việc “Khiếu kiện yêu cầu thực hiện hành vi hành chính”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 39/2025/HC-ST ngày 01 tháng 10 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Huế bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 990/2026/QĐ-PT ngày 14 tháng 5 năm 2026 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: ông [Hà Thanh H](#) - sinh năm 1942.

Địa chỉ: [A đường T, phường H, thành phố H](#). Có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện ông [Hà Thanh H](#): ông [Lê Quang H1](#) - Luật sư của [Văn phòng L1](#); địa chỉ: [2 đường T, phường P, thành phố H](#). Vắng mặt.

2. Người bị kiện: Giám đốc [Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh T](#) (người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là Giám đốc [Sở Nội vụ thành phố H](#)).

Địa chỉ: [số I đường Đ, phường T, thành phố H](#). Vắng mặt.

- Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện: ông [Lê Xuân H2](#); chức vụ: Phó Giám đốc [Sở Nội vụ thành phố H](#). Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3. Người kháng cáo: người khởi kiện ông [Hà Thanh H](#).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện đề ngày 16/4/2025, lời khai và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, người khởi kiện ông [Hà Thanh H](#) trình bày:

Ông là một quân nhân nghỉ hưu năm 1988, cấp bậc: Thiếu tá, chức vụ: Phó Trung đoàn trưởng.

* Quá trình công tác:

- Nhập ngũ năm 1960.
- Năm 1961-1962: công tác tại chiến trường Lào.
- Năm 1963-1969: ở [chiến trường quân khu B](#).
- Năm 1969: ra [miền B](#) điều trị vết thương ở đầu và mắt.
- Năm 1970: vào lại chiến trường [T](#).
- Năm 1972: ra [miền B](#) điều trị vết thương.

Năm 1974-1975: công tác tại [Trung đoàn Vận tải biển phục vụ chiến dịch H4](#) 1975.

- Năm 1977-1979: chiến đấu tại chiến trường Campuchia.
- Năm 1979-1984: Trưởng [ban C](#), Trưởng ban Chính trị [Trường Q](#).
- Năm 1984-1986: Phó Trung đoàn trưởng [Trung đoàn F](#).
- Năm 1986-1988: công tác tại [Đảo C](#).
- Năm 1988: nghỉ hưu.

* Quá trình công tác, chiến đấu ông được tặng thưởng các Huân, Huy chương:

- 1) Huân chương kháng chiến hạng Nhất.
- 2) Huân chương chiến công hạng Nhất.
- 3) Huân chương chiến công giải phóng hạng 2.
- 4) 3 Huân chương chiến công giải phóng hạng 3.
- 5) 3 Huân chương chiến sĩ vẻ vang (1, 2, 3).
- 6) 3 Huân chương chiến sĩ giải phóng (1, 2, 3).
- 7) Huy chương quân kỳ quyết thắng.

Quá trình chiến đấu ở các chiến trường, ông đã 4 lần bị thương do bom đạn của quân giặc:

- Lần 1: ngày 27/02/1966, đánh địch phản kích bảo vệ chỉ huy sở ở [làng Đ. T.](#) Trận này ông được thưởng Huân chương chiến công giải phóng.

- Lần 2: tháng 10/1967, bom đánh sập hầm 1 người chết, 2 người bị thương trong đó có ông.

- Lần 3: ngày 13/3/1969, trận đánh bảo vệ bình trạm 34 và trận địa pháo 122 ly ở [A - H](#), đất đá vào đầu, lún sọ và vào mắt, phải ra [miền B](#) điều trị nhiều ngày.

- Lần 4: ngày 21/4/1972, trận đánh ở [Đ - T, ông ra miền B](#) điều trị vết thương và nhận 2 Huân chương chiến công.

* Các vết thương cụ thể:

1. Vết thương xuyên bả vai trái.
2. Vết thương xuyên bẹn trái.
3. Vết thương do đất đá đập vào đầu lún sọ và bắn đất đá vào mắt.
4. Vết thương bị sức ép do sập hầm vì bom đạn.

* Các vết thương đã giám định xác định tỷ lệ thương tật và xếp hạng thương binh: năm 1983, Hội đồng giám định [viện B1](#) giám định 3 vết thương:

1. Vết thương bẹn trái: 6%
2. Vết thương vai trái: 6%
3. Sức ép bom do sập hầm: 9%

Tổng cộng: 21%, xếp loại thương binh: A1.

* Vết thương chưa giám định:

1. Đất đá trúng đầu lún hộp sọ.
2. Đất cát bắn vào mắt gây tổn thương mắt.

Lý do chưa giám định 2 vết thương nêu trên: Đồng chí chỉ huy Trưởng [Bô Chỉ huy quân sự tỉnh B](#) lúc đó làm việc với ông với nội dung: Đồng chí là cán bộ trẻ, có năng lực chỉ huy, có nhiều chiến công. Bộ Chỉ huy dự kiến đưa về làm Trung đoàn Phó Trung đoàn 6 vì đồng chí Thái Văn A tuy Anh hùng nhưng chưa tham gia chiến đấu bộ binh, chỉ quan sát đếm bom ở [C](#). Nếu giám định thêm vết thương thì không đủ điều kiện sức khỏe để đề bạt bổ nhiệm Chỉ huy đơn vị Trung đoàn 6 (trên 21%). Vì vậy, ông đồng ý để lại 2 vết thương không giám định để đủ điều kiện tiếp tục phục vụ trong quân đội. Mặt khác, hai vết thương lúc này điều trị đã ổn định, không ảnh hưởng nhiều đến sức khỏe. Với kết quả giám định 21%, ông

được xếp hạng Thương binh A1 và tiếp tục được phong quân hàm và chức vụ Phó Trung đoàn Trưởng [Trung đoàn F](#).

Năm 1998, hai vết thương chưa giám định tái phát phải vào điều trị nhiều lần tại [Bệnh viện M](#) và [Bệnh viện B2](#). Hai vết thương tái phát mặc dù đã điều trị nhưng di chứng để lại là mắt không nhìn thấy, đầu thường xuyên bị đau.

Với lý do có 2 vết thương chưa giám định và sự tái phát của nó làm tổn hại nhiều đến sức khỏe nên ông làm đơn yêu cầu [Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh T](#) giám định 2 vết thương còn lại theo thủ tục giám định vết thương còn sót theo quy định của pháp luật. Sở không chấp nhận với lý do: không đủ điều kiện để giám định lại vết thương tái phát, cụ thể: “Ông không đủ điều kiện để giám định vết thương tái phát với các lý do:

a - Các vết thương thể hiện trong các bệnh án không thuộc các vết thương tái phát được giám định lại theo Điều 30 Nghị định 31.

b - Hồ sơ không có Biên bản giám định y khoa, không có Giấy chứng nhận bị thương nên không đủ thủ tục giám định vết thương tái phát theo quy định tại Thông tư 45/2014 ngày 25/11/2014”.

Thông báo này không đúng thực tế, không đúng pháp luật, không đúng yêu cầu giám định thương tật của ông.

Ông yêu cầu giám định 2 vết thương chưa giám định chứ không phải vết thương đã giám định nay tái phát lại. Hai vết thương chưa giám định tái phát ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe sau nhiều thời gian điều trị nên ông yêu cầu giám định để xác định mức độ tổn hại sức khỏe để có cơ sở điều chỉnh hạng thương binh cho phù hợp, đảm bảo đúng chính sách đối với thương binh.

Ông yêu cầu giám định 2 vết thương chưa giám định không phải nhằm mục đích chế độ thương binh được tăng thêm mà để xác định xem mình đã đóng góp bao nhiêu phần trăm sức khỏe vào các cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc để xây dựng truyền thống gia đình cách mạng, giáo dục con cháu sống có trách nhiệm với đất nước.

Quá trình yêu cầu giám định, ông đã nộp đủ hồ sơ, tài liệu chứng minh vết thương nhưng vẫn không được chấp nhận.

Là một quân nhân nhập ngũ từ năm 1960 đến khi nghỉ hưu gần 30 năm. Đi qua bao chiến trường làm sao ông giữ được tất cả các giấy tờ cá nhân. Còn sống là may lắm rồi. Các giấy tờ có thể không đủ nhưng sự thật cuộc chiến tranh mà người lính đi qua thì không thể bịa ra được. Các trận đánh mà người lính tham gia chiến đấu, các vết thương mà người lính phải đón nhận đều có thời gian, không gian và địa điểm cụ thể. Đi chiến đấu là để bảo vệ độc lập tự do chứ không phải để kể công, hưởng lộc cá nhân.

Căn cứ Pháp lệnh ưu đãi người có công, Nghị định số 31/2013, Thông tư số 05/2013, Thông tư liên tịch số 45/2014, ông có đủ điều kiện lập hồ sơ thủ tục giám định 2 vết thương chưa giám định như đã nêu trên.

Đối chiếu với các quy định của [Nhà N1](#) thì ông đủ điều kiện để giám định tỷ lệ thương tật các vết thương chưa giám định đang tái phát gây tổn hại sức khỏe của ông. Vì vậy, ông yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Buộc [Sở Nội vụ thành phố H](#) thu hồi, huỷ Thông báo số 2458/LĐTĐBXH – NCC ngày 29/10/2019 và Thông báo số 3022/LĐTĐBXH - NCC ngày 29/10/2020.

- Buộc [Sở Nội vụ thành phố H](#) lập hồ sơ giám định 2 vết thương chưa giám định nêu trên để xác định tỷ lệ thương tật của ông theo quy định của pháp luật.

** Tại Công văn số 2204/SNV - NCC ngày 20/06/2025 của [Sở N](#) về việc phúc đáp Thông báo số 540/2025/TLST - HC ngày 21/5/2025 của Tòa án nhân [thành phố H](#) và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, người bị kiện Giám đốc [Sở Lao động Thương binh và xã hội tỉnh T](#) (nay là Giám đốc [Sở N](#)) trình bày:*

1. Ý kiến liên quan đến yêu cầu khởi kiện của ông [Hà Thanh H](#): ông [Hà Thanh H](#) yêu cầu Tòa án hủy bỏ 02 công văn: Công văn số 2458/LĐTĐBXH-NCC ngày 08/10/2019, Công văn số 3022/LĐTĐBXH-NCC ngày 29/10/2020 và buộc [Sở Nội vụ](#) lập hồ sơ giám định 02 vết thương chưa được giám định. Sở có ý kiến như sau:

a) Nội dung 02 văn bản nêu trên có cơ sở pháp lý, đúng quy định của pháp luật nên không hủy bỏ. Lý do:

Công văn số 2458/LĐTĐBXH-NCC ngày 08/10/2019: căn cứ khoản 4 Điều 30 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng quy định thương binh đã giám định có vết thương sau đây tái phát thì được giám định lại:

Vết thương sọ não bị khuyết xương sọ hoặc còn mảnh kim khí trong sọ gây biến chứng dẫn đến rối loạn tâm thần hoặc liệt;

Vết thương thấu phổi gây biến chứng dày dính màng phổi hoặc xẹp phổi dẫn đến phải cắt phổi hoặc thùy phổi;

Vết thương ở tim dẫn đến phải phẫu thuật;

Vết thương ổ bụng: dạ dày hoặc ruột gây biến chứng ở dạ dày hoặc dính tắc ruột phải phẫu thuật;

- Vết thương ở gan; mật, lách; tụy hoặc thận gây biến chứng phải phẫu thuật;

- Vết thương ở cột sống biến chứng gây liệt hoặc rối loạn cơ tròn đại tiểu tiện không tự chủ;

- Các vết thương ở tay hoặc ở chân tái phát phải phẫu thuật cắt đoạn chi;
- Vết thương ở mắt tái phát dẫn đến mù mắt; vết thương ở tai gây mất hoàn toàn sức nghe hai tai.

Trong khi đó, các bệnh án điều trị của ông [Hà Thanh H](#) từ năm 1998 đến nay ông cung cấp cho Sở thể hiện như sau:

- Suy nhược thần kinh (do vết thương cũ tái phát);
- H/c vai cánh tay hai bên;
- Di chứng bại nhẹ $\frac{1}{2}$ ngoài bên T do vết thương cũ;
- Viêm thần kinh ngoại biên cấp tính;
- H/c suy nhược thần kinh, đau đầu do vết thương cũ tái phát.
- Đục dịch kính, sẹo giác mạc;
- Viêm võng mạc trung tâm;
- Bệnh lý võng mạc, sẹo giác mạc;
- Viêm bờ mi, viêm kết mạc dị ứng;
- Đục thủy tinh thể vùng nhân ở người già; mắt đục thủy tinh thể, thoái hóa hoàng điểm tuổi già.

Do đó, các vết thương thể hiện trong các bệnh án điều trị của ông [Hà Thanh H](#) không thuộc các vết thương tái phát được giám định lại theo quy định tại Điều 30 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ.

Công văn số 3022/LĐTBXH-NCC ngày 29/10/2020 cũng như Công văn số 2458/LĐTNXH-NCC ngày 08/10/2019, ông không đủ điều kiện để giám định vết thương tái phát, các vết thương thể hiện trong các bệnh án điều trị của ông không thuộc các vết thương tái phát được giám định lại theo quy định tại Điều 30 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ (như nêu ở trên).

Mặt khác, hồ sơ không có Biên bản giám định y khoa, không có Giấy chứng nhận bị thương, Sở đã có Công văn số 423/LĐTBXH-NCC ngày 05/3/2019 gửi [Quân khu I, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh T](#) (nay là [thành phố H](#)) để kiểm tra chuyển các giấy tờ trên về Sở. Tuy nhiên, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh trả lời không có các giấy tờ trên (Công văn số 913/PCT-CS ngày 21/3/2019). Vì vậy, ông [Hà Thanh H](#) không đủ thủ tục giám định vết thương tái phát theo quy định tại Điều 9 Thông tư liên tịch số 45/2014/TTLT-BYT-BLĐTBXH của [Bộ Y, Bộ L2](#) ngày 25/11/2014 hướng dẫn khám giám định thương tật đối với thương binh.

b) Quy định pháp luật hiện hành về giám định lại thương tật: Điều 40 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 quy định: thương binh có vết thương

đặc biệt sau đây, nay bị tái phát dẫn đến các tình trạng sau thì được khám giám định lại:

- Vết thương sọ não bị khuyết xương sọ hoặc còn mảnh kim khí trong sọ gây biến chứng dẫn đến rối loạn tâm thần hoặc liệt.
- Vết thương thấu phổi gây biến chứng dày dính màng phổi hoặc xẹp phổi dẫn đến phải cắt phổi hoặc thùy phổi.
- Vết thương ở tim dẫn đến phải phẫu thuật.
- Vết thương ổ bụng: dạ dày hoặc ruột gây biến chứng ở dạ dày hoặc ruột hoặc dính tắc ruột phải phẫu thuật giải quyết biến chứng.
- Vết thương ở gan; mật, lách; tụy hoặc thận hoặc bàng quang phải phẫu thuật giải quyết biến chứng.
- Vết thương ở cột sống gây biến chứng liệt hoặc rối loạn cơ tròn đại tiểu tiện không tự chủ.
- Các vết thương ở tay hoặc ở chân tái phát phải phẫu thuật cắt đoạn chi.
- Vết thương ở mắt tái phát dẫn đến mù mắt hoàn toàn; vết thương ở tai gây mất hoàn toàn sức nghe hai tai.

c) Cục Người Có công, [BỘ L2](#) (nay là [BỘ N2](#)) không đồng ý đề nghị của [Sở L](#) để ông [Hà Thanh H](#) được khám giám định vết thương tái phát (Công văn số 180/NCC-CS1 ngày 16/02/2023 của Cục Người có công).

Như vậy, căn cứ quy định hiện hành nêu trên và các bệnh án của ông [Hà Thanh H](#) ông không đủ điều kiện giám định lại vết thương tái phát.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 39/2025/HC-ST ngày 01/10/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Huế đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 30; khoản 3 Điều 32; Điều 116; điểm a khoản 2 Điều 193; Điều 204; Điều 206; Điều 348 của Luật Tổ tụng Hành chính 2015; điểm d Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông [Hà Thanh H](#) về yêu cầu thu hồi, huỷ Thông báo số 2458/LĐTBOXH-NCC ngày 08/10/2019 về việc trả lời đơn thư; Thông báo số 3022/LĐTBOXH-NCC ngày 29/10/2020 về việc giải quyết đơn đề nghị giám định lại thương tật đối với ông [Hà Thanh H](#) của [Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh T](#) (cũ) (nay là Sở Nội vụ) và buộc [Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh T](#) (cũ), nay là Sở Nội vụ phải lập hồ sơ giám định 2 vết thương chưa giám định gồm “Đất đá trúng đầu lún hộp sọ và đất cát bắn vào

mất gây tổn thương mắt” để xác định tỷ lệ thương tật của ông [H](#) theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/10/2025, người khởi kiện ông [Hà Thanh H](#) kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Người khởi kiện ông [Hà Thanh H](#) giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và nội dung kháng cáo.

- Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng cho rằng, về phần thủ tục tố tụng ở giai đoạn phúc thẩm đảm bảo đúng quy định pháp luật. Các vết thương của ông [Hà Thanh H](#) không thuộc các vết thương tái phát được giám định lại. Ông [H](#) không xuất trình hồ sơ liên quan đến hai vết thương chưa giám định. Tòa án cấp sơ thẩm xử bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện ông [Hà Thanh H](#) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của người khởi kiện ông [Hà Thanh H](#), giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 39/2025/HC-ST ngày 01/10/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Huế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: tại phiên tòa phúc thẩm, Luật sư [Lê Quang H1](#) vắng mặt, người bị kiện Giám đốc [Sở Lao động - Thương Binh và Xã hội tỉnh T](#) (người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là Giám đốc [Sở Nội vụ thành phố H](#)) có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Ông [Hà Thanh H](#) đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án. Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 225 của Luật Tố tụng Hành chính, quyết định tiến hành phiên tòa phúc thẩm xét xử vắng mặt họ.

[2] Xét kháng cáo của người khởi kiện ông [Hà Thanh H](#), Hội đồng xét xử thấy:

[2.1] Về tính hợp pháp của Thông báo số 2458/LĐTBXH-NCC ngày 08/10/2019 và Thông báo số 3022/LĐTBXH-NCC ngày 29/10/2020 của [Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh T](#) (cũ): việc [Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh T](#) (cũ) ban hành các công văn trả lời đơn của ông [Hà Thanh H](#) và giải quyết đơn đề nghị giám định lại thương tật đối với ông [Hà Thanh H](#), gửi Cục Người có công, [Bộ L2](#) - Thương binh và Xã hội là đúng thẩm quyền theo quy định tại Thông

tư số 11/2021/TT-BLĐTBXH ngày 30/9/2021 về việc Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của [Sở L](#) thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

[2.2] Ngày 20/01/2019, ông [Hà Thanh H](#) nộp hồ sơ xin giám định lại thương tật đề nghị [Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh T](#) (cũ) xem xét giám định lại vết thương cũ tái phát. Sau khi tiếp nhận hồ sơ của ông [Hà Thanh H](#), [Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh T](#) (cũ) ban hành Công văn số 423/LĐTBXH-NCC ngày 05/3/2019 gửi [Quân khu I](#) và [Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh T](#) (cũ) về việc kiểm tra hồ sơ thương binh của ông [Hà Thanh H](#) và đề nghị chuyển Biên bản Giám định y khoa, Giấy chứng nhận bị thương cho Sở (nếu có). Tại Công văn số 913/PCT-CS ngày 21/3/2019, Phòng Chính trị, [Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh T](#) (cũ) trả lời không có các giấy tờ nêu trên. Ngày 07/8/2019, [Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh T](#) (cũ) ban hành Công văn số 1803/LĐTBXH-NCC về việc trả hồ sơ đề nghị giám định lại thương tật cho ông [Hà Thanh H](#), với lý do: theo hồ sơ bệnh án của ông thể hiện: đục thủy tinh thể vùng nhân ở người già; mắt đục thủy tinh thể; thoái hoá hoàng điểm tuổi già không thuộc các vết thương tái phát được giám định lại theo quy định tại Điều 30 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.

Ngày 08/10/2019, [Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh T](#) (cũ) ban hành Công văn số 2458/LĐTBXH-NCC về việc trả lời đơn thư cho ông [Hà Thanh H](#) với nội dung: các vết thương thể hiện trong các bệnh án điều trị của ông [Hà Thanh H](#) không thuộc các vết thương tái phát được giám định lại theo quy định tại Điều 30 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng. Ngày 29/10/2020, [Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh T](#) (cũ) ban hành Công văn số 3022/LĐTBXH-NCC về việc giải quyết đơn đề nghị giám định lại thương tật đối với ông [Hà Thanh H](#) gửi Cục Người có công, [Bộ L2](#) để báo cáo và xin ý kiến hướng dẫn giải quyết. Xét [Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh T](#) (cũ) ban hành các Thông báo nêu trên là đúng trình tự, thủ tục và có căn cứ theo quy định của pháp luật. Do đó, ông [Hà Thanh H](#) kháng cáo yêu cầu hủy các Thông báo này là không thể chấp nhận.

[2.3] Sau khi nhận được Công văn số 3022/LĐTBXH-NCC thì ngày 26/01/2021, Cục Người có công, [Bộ L2](#) ban hành Công văn số 143/NCC-CS1 ngày 26/01/2021 về việc giải quyết đơn đề nghị giám định lại thương tật. Ngày 30/11/2022, ông [Hà Thanh H](#) có đơn kiến nghị xin giám định vết thương còn sót khi giám định lần 1 ngày 15/12/1983 chưa giám định: “Đạn pháo nổ đất đá vào đầu mắt”. Ngày 15/12/2022, [Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh T](#) (cũ) ban hành Công văn số 3671/LĐTBXH-NCC về việc xin ý kiến đề nghị giám định lại thương

tật của ông [Hà Thanh H](#). Ngày 16/2/2023, Cục Người có công, [Bộ L2](#) ban hành Công văn số 180/NCC-CS1 ngày 16/02/2023 về việc giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với ông [Hà Thanh H](#), với nội dung: căn cứ khoản 1 Điều 40 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định: thương binh có vết thương ở mắt tái phát dẫn đến mù mắt hoàn toàn thì được xem xét, giám định lại thương tật; tại Bản tóm tắt hồ sơ bệnh án ngày 28/6/2019 của [Bệnh viện T](#) chỉ thể hiện ông [Hà Thanh H](#) mắt trái đục thủy tinh thể.

Xét thấy, tại Bản trích lục hồ sơ thương tật của ông [Hà Thanh H](#) do [Q1 - Cục C1](#) - Phòng Chính sách số 43/PTT ngày 04/11/2001 cung cấp thể hiện: ông [Hà Thanh H](#) - sinh năm 1942, nguyên quán: [M - T - Quảng Bình](#), ngày nhập ngũ 02/1960, đơn vị khi bị thương C4 D1 E6 QK T² cấp bậc, chức vụ khi bị thương, cấp bậc trưởng, CTV đại đội, trường hợp bị thương Chiến đấu, ngày ra viện 14/12/1979; Giấy chứng nhận bị thương số 76/CT ngày 30/5/1983 của [Bộ](#), nơi bị thương [H - Quảng Trị](#); Biên bản xếp hạng thương tật số 06 ngày 15/12/1983 của VQY 268, tình trạng thương tật: VT xuyên bã vai trái, VT gần bẹn trái FM đạn pháp nổ đất đá vào đầu, mắt, bom đánh sập hàm, gỗ đè ép người, thay đổi thời tiết đau các khớp xương. Ông [Hà Thanh H](#) đã được xác nhận là thương binh Hạng 1 v², loại A, tỷ lệ thương tật 21% theo Quyết định số 76 ngày 30/3/1984 của [Bộ](#); căn cứ danh sách thương binh trang 23 quyển 01 năm 1983, số TT: 73, số Giấy chứng nhận thương binh 24427; các Bệnh án điều trị của ông [Hà Thanh H](#) từ năm 1998 đến năm 2019 thể hiện các vết thương cụ thể như sau:

- Suy nhược thần kinh (do vết thương cũ tái phát);
- Vai cánh tay hai bên;
- Viêm thần kinh ngoại biên cấp tính;
- Đục dịch kính, sẹo giác mạc;
- Di chứng bại nhẹ ½ ngoài bên T do vết thương cũ;
- Suy nhược thần kinh, đau đầu do vết thương cũ tái phát;
- Viêm võng mạc trung tâm;
- Bệnh lý võng mạc, sẹo giác mạc;
- Mắt trái đục thủy tinh thể, mắt phải: sẹo giác mạc, viêm giác mạc tái phát 9 năm 1997, 2000) do chấn thương xuyên thấu nhãn cầu.

Như vậy, các vết thương nêu trên của ông [Hà Thanh H](#) không thuộc các vết thương tái phát được giám định lại theo quy định tại khoản 4 Điều 30 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng. Mặt khác, ông [Hà Thanh H](#) cũng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ liên quan đến hai vết thương

chưa giám định gồm: đất đá trúng đầu lún hộp sọ và đất cát bắn vào mắt gây tổn thương mắt. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông [Hà Thanh H](#) yêu cầu buộc [Sở Nội vụ thành phố H](#) phải lập hồ sơ giám định hai vết thương chưa giám định gồm: “Đất đá trúng đầu lún hộp sọ và đất cát bắn vào mắt gây tổn thương mắt” để xác định tỷ lệ thương tật của ông [Hà Thanh H](#) theo quy định của pháp luật.

[3] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy Tòa án cấp sơ thẩm xử bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông [Hà Thanh H](#) là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông [Hà Thanh H](#) không cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì mới chứng minh cho nội dung kháng cáo của mình. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông [Hà Thanh H](#) như đề nghị của đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng, giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 39/2025/HC-ST ngày 01/10/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Huế.

[4] Về án phí: do toàn bộ nội dung kháng cáo không được chấp nhận, lẽ ra ông [Hà Thanh H](#) phải chịu án phí hành chính phúc thẩm. Nhưng xét, ông [H](#) là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 241 của Luật Tổ tụng Hành chính,

Bác kháng cáo của người khởi kiện ông [Hà Thanh H](#) và giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 39/2025/HC-ST ngày 01/10/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Huế.

Áp dụng khoản 4 Điều 30 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng; khoản 1 Điều 40 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông [Hà Thanh H](#) về việc yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Thu hồi, huỷ Thông báo số 2458/LĐTBOXH-NCC ngày 08/10/2019 của [Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh T](#) (nay là [Sở Nội vụ thành phố H](#)) về việc trả lời đơn thư;

- Thu hồi, huỷ Thông báo số 3022/LĐTBOXH-NCC ngày 29/10/2020 của [Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh T](#) (nay là [Sở Nội vụ thành phố H](#)) về việc giải quyết đơn đề nghị giám định lại thương tật đối với ông [Hà Thanh H](#);

- Buộc [Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh T](#) (nay là [Sở Nội vụ thành phố H](#)) phải lập hồ sơ giám định hai vết thương chưa giám định gồm: “Đất đá trúng đầu lún hộp sọ và đất cát bắn vào mắt gây tổn thương mắt” để xác định tỷ lệ thương tật của ông [Hà Thanh H](#) theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí: miễn án phí hành chính phúc thẩm cho ông [Hà Thanh H](#).

3. Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện CT và KSXXPT tại Đà Nẵng;
- TAND thành phố Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- THA dân sự thành phố Huế;
- Đương sự; Luật sư;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Kim Liên

